TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2025/HSPT
Ngày: 21/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Chu Thành Quang;

Các thẩm phán: Bà Vũ Thị Thu Hà;

Bà Hoàng Thị Bích Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hải An - Thư ký viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 21/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1240/2024/TLPT-HS ngày 29/10/2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn T bị xét xử sơ thẩm về tội "Giết người" và tội "Hủy hoại tài sản", do có kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 525/2024/HS-ST ngày 09/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Bị cáo Nguyễn Văn T, sinh năm 1999; giới tính: Nam; ĐKHKTT: Thôn Th, xã M, huyện S, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Lê Thị L1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2023 đến nay (Trại tạm giam số 1); có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Gia L, Văn Phòng luật sư H, Đoàn luật sư thành phố H; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn Đ, xã Q, huyện S, Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 06/2023, Nguyễn Văn T có quan hệ yêu đương và chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Th. Đến tháng 10/2023, T và chị Th phát sinh mâu thuẫn, chị Th đòi chia tay nhưng T không đồng ý.

Khoảng 19 giờ ngày 28/12/2023, sau khi đi uống bia với bạn về, Nguyễn Văn T nghĩ chị Th đã có bạn trai khác, nên đã mượn chiếc xe máy hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 30Z1-02811 của anh Trương Văn N để đi tìm gặp chị Th nói chuyện. Khi đi, T mang theo 01 chiếc kéo (dài 19cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 11cm, phần rộng nhất là 1,5cm) giấu vào túi bên trong ở phía trước ngực trái của chiếc áo khoác đang mặc. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T điều khiển xe máy đến quán cắt tóc "*Trang Tây*" ở số nhà 21, thôn N, tổ 2, thị trấn S, huyện S, thành phố Hà Nội của chị Nguyễn Thị Tr (chị gái của chị Th) để tìm gặp chị Th. Tại đây, T nhìn thấy chị Th đang ngồi cầm điện thoại xem ở phía trong quán. T bảo chị Th ra ngoài nói chuyện nhưng chị Th không đồng ý mà tiếp tục ngồi xem điện thoại; T tiến lại giật lấy chiếc điện thoại hiệu Iphone XS Max màu đen của chị Th đang cầm trên tay, mục đích để chị Th không xem điện thoại nữa. Sau đó, T bảo chị Th đi theo T nhưng chị Th không đồng ý. Do bực tức, T dùng tay phải tát 01 cái trúng vào đầu của chị Th, đồng thời kéo khóa áo khoác T đang mặc trên người để hở chuôi kéo ra, mục đích để ép chị Th phải đi theo T. Do lo sợ bị đánh nên chị Th buộc phải đi theo T ra ngoài. Tiếp đó, T điều khiển xe máy chở chị Th ngồi phía sau đi đến khu vực đường đê thuộc thôn L, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội thì dừng xe, cả hai xuống xe. Chị Th đứng ở phía đuôi xe, còn T đứng đối diện cách chị Th khoảng 01m để nói chuyện. Quá trình nói chuyện, giữa T và chị Th tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. T dùng tay phải kéo áo khoác và rút chiếc kéo cất giấu trong túi áo ra đâm liên tiếp 03 - 04 nhát trúng vùng bụng, sườn trái của chị Th, làm chị Th bị chảy máu. Tiếp đó, T yêu cầu chị Th quỳ xuống xin lỗi nhưng chị Th không quỳ mà chỉ đứng khom người xuống; T tiếp tục dùng kéo đâm liên tiếp nhiều nhát trúng vùng ngực trái, cánh tay trái, đùi trái, gối chân trái, bàn tay trái của chị Th. Bị đâm, chị Th khóc lóc van xin T và giằng được chiếc kéo từ tay của T rồi vứt xuống ruộng. Lúc này, T thấy chị Th bị chảy máu nhiều ở vùng bụng, nên đưa điện thoại cho chị Th để gọi cho anh Nguyễn Viết A (là bạn của chị Th) đến đón đưa đi viện. Chị Th gọi điện thoại cho anh Viết A nhờ đón đưa đi viện, nhưng anh Viết A từ chối do đang bận việc. Thấy vậy, T bức xúc giật chiếc điện thoại Iphone XS Max màu đen trên tay chị Th và đập mạnh xuống nền đường làm điện thoại bị vỡ nát; đồng thời nói: "*Em thấy chưa, nếu người ta yêu em thật thì người ta đã đến đón em rồi. Người ta chỉ yêu em chơi bời, chỉ có anh là yêu em thật lòng mà em lại lừa dối anh*". Lúc này, chị Th thấy mệt nên ngồi bệt xuống vệ đường, T cũng ngồi xuống ngang mặt với chị Th và nói: "*Không có em, anh cũng chẳng thiết sống*" thì chị Th nói: "*Nhưng mà em có tình cảm với người ta*". Nghe vậy, T bức xúc nên đã lao vào đè ngửa chị Th nằm ra đường, dùng hông và gối phải tỳ đè lên phần sườn phải của chị Th, dùng tay phải bóp mạnh vào cổ chị Th; chị Th dùng hai tay chống cự, phản kháng, giãy giụa và van xin T; đến khi thấy chị Th không còn chống cự, yếu dần thì T mới dừng tay lại. Chị Th bị đâm và bị bóp cổ nên bị trượt ngã xuống dưới chân đê; T lo sợ sẽ có người thấy nên trượt xuống cùng với chị Th, chị Th nằm ngửa, đầu hướng chân đê. T nói với chị Th là: "*Không còn em, anh cũng chẳng thiết sống nữa*", rồi lại tiếp tục dùng tay phải bóp cổ chị Th thì bị vợ chồng anh Dương Văn H (trú tại thôn L, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội) đi qua phát hiện hô hoán nên dừng lại. Sau đó, T điều khiển

xe máy rời khỏi hiện trường, rồi đến Công an thị trấn Sóc Sơn đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Chị Nguyễn Thị Th bị đa vết thương phần mềm ở cánh tay trái, thành bụng, thành ngực, gối trái, chấn thương vùng cổ; được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn từ ngày 28/12/2023 đến ngày 03/01/2024 ra viện.

Tại bản Kết luận giám định số 279/KLTTCT-TTPY ngày 12/3/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố Hà Nội kết luận: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị Th tại thời điểm giám định là 11%. Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.*

Tại bản Kết luận giám định bổ sung số 557/KLTTCT-TTPY ngày 02/5/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố Hà Nội kết luận: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị Th sau hai lần giám định là 12%. Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.*

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn T đã tác động gia đình bồi thường cho chị Nguyễn Thị Th số tiền 70.000.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí cứu chữa là 07 triệu đồng, tiền mất thu nhập là 14 triệu đồng và khoản bù đắp tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật; bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ 70.000.000 đồng đã bồi thường cho chị Th.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 525/2024/HS-ST ngày 09/9/2024, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 55; Điều 57 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T 10 năm tù về tội "Giết người", 12 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 11 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/12/2023.

Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự, ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường 70.000.000 đồng. Bị cáo được đối trừ số tiền 70.000.000 đồng đã bồi thường trước đó. Xác nhận bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/9/2024, bị hại Nguyễn Thị Th có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng mức bồi thường.

Ngày 17/9/2024, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại xuất trình "Phiếu khám bệnh" của Phòng Khám phẫu thuật thẩm mỹ N có nội dung: Lý do khám bệnh là "Sẹo xấu sau chấn thương …"; dự kiến chi phí điều trị là 60.000.000 đồng. Bị hại trình bày

những thương tích mà bị cáo gây ra bị hại phải chịu hậu quả cả đời; bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo và buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 200.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không đồng ý với yêu cầu tăng mức bồi thường của bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ (thành khẩn khai báo, đầu thú, tự nguyện bồi thường, gia đình có công với cách mạng, nhận thức pháp luật hạn chế, phạm tội chưa đạt). Về yêu cầu bồi thường của bị hại, luật sư cho rằng không có cơ sở để chấp nhận vì không phải chi phí thực tế.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Đơn kháng cáo của bị cáo, đơn kháng cáo của bị hại đều trong thời hạn luật định, đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội "Giết người" (thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123) và tội "Hủy hoại tài sản" (thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự) là đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình để bồi thường cho bị hại, đầu thú, phạm tội chưa đạt, gia đình có công với cách mạng, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là đúng; mức án 10 năm tù về tội "Giết người", 12 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản" là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên. Về bồi thường, tài liệu bị hại xuất trình thể hiện chi phí khám và điều trị là chi phí dự kiến (không phải chi phí thực tế) nên không có có sở để chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Th trong hạn luật định, phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn T, căn cứ lời khai nhận của bị cáo, lời khai của bị hại, Kết luận giám định, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn ghen tuông nên khoảng 21 giờ ngày 28/12/2023, tại khu vực đường đê thuộc thôn L, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn T đã dùng chiếc kéo bằng kim loại, mũi nhọn đâm liên tiếp 03 - 04 nhát vào vùng bụng, sườn trái của chị Nguyễn Thị Th, làm chị Th bị chảy máu. Khi T yêu cầu chị Th quỳ xuống xin lỗi nhưng chị Th không quỳ mà chỉ đứng khom người xuống, T tiếp tục dùng kéo đâm liên tiếp nhiều nhát trúng vùng ngực trái, cánh tay trái, đùi trái, gối chân trái, bàn tay trái của chị Th. Chị Th khóc lóc, van xin và giằng chiếc kéo từ tay của T vứt xuống ruộng. T thấy chị Th bị chảy máu nhiều ở vùng bụng, T đưa lại chiếc điện thoại Iphone XS Max màu đen đã lấy của chị Th lúc trước cho chị Th và bảo chị Th gọi điện cho

bạn là anh Nguyễn Viết A đến đưa đi viện nhưng anh Viết A bận công việc nên không đến. Thấy vậy, T giật chiếc điện thoại và đập mạnh xuống nền đường làm điện thoại của chị Th bị hư hỏng vỡ nát (theo kết quả định giá tài sản thì chiếc điện thoại của chị Th trị giá 7.333.000 đồng). Tiếp đó, T đè ngửa chị Th nằm xuống đường, dùng tay phải bóp cổ chị Th cho đến khi bị người đi đường phát hiện mới dừng lại. Sau đó, T điều khiển xe máy đến Công an thị trấn S đầu thú. Hậu quả chị Nguyễn Thị Th bị đa vết thương phần mềm ở cánh tay trái, thành bụng, thành ngực, gối trái, chấn thương vùng cổ với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 12%.

[3] Với các hành vi nêu trên, thấy rằng, chỉ vì mâu thuẫn không lớn mà bị bị cáo đã thực hiện hành vi rất nguy hiểm, có thể tước đoạt tính mạng của bị hại và cố ý làm vỡ nát chiếc điện thoại của bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm xác định Nguyễn Văn T phạm tội "Giết người" thuộc trường hợp "có tính chất côn đồ" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội "Hủy hoại tài sản" thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy sau khi phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn T đã đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội; đã tác động đến gia đình để bồi thường cho bị hại 70.000.000 đồng; hậu quả chết người chưa xảy ra; trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có thời gian phục vụ trong quân đội, gia đình có công với cách mạng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng Điều 57 Bộ luật Hình sự về phạm tội chưa đạt đối với vị cáo là đúng, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt đối với bị cáo, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện; cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn T 10 năm tù về tội "Giết người" và xử phạt 12 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản" là phù hợp, không nặng như kháng cáo của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường 7.000.000 đồng chi phí điều trị; thiệt hại thu nhập 20 ngày bị mất; thu nhập một ngày của bị hại là 700.000 đồng; thiệt hại về tài sản (chiếc Iphone bị hỏng) là 7.333.000 đồng và bồi thường tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật. Về các tài liệu, chứng cứ, ở giai đoạn điều tra, bị hại khai tiền viện phí để điều trị là 6.213.910 đồng; theo Bệnh án của bị hại thì bị hại được đưa vào Bệnh viện đa khoa S ngày 28/12/2023 và xuất viện ngày 03/01/2024. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận chi phí điều trị 7.000.000 đồng và thu nhập bị mất trong 20 ngày, mỗi ngày 700.000 đồng là thỏa đáng. Về tổn thất về tinh thần theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự thì trường hợp các bên không thỏa thuận được, mức tối đa cho một người là không quá 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc mức tổn hại về sức khỏe của bị hại, tổn hại về tinh thần mà bị hại phải chịu; từ đó,

quyết định buộc bị cáo phải bồi thường một khoản bù đắp tổn hại về tinh thần cho bị hại và thiệt hại về tài sản là chiếc điện thoại trị giá 7.333.000 đồng với tổng số tiền tương đương 20 tháng lương cơ sở (46.800.000 đồng) là phù hợp với quy định cá điều 584, 585 và 590 Bộ luật Dân sự, quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ về mức lương cơ sở và hướng dẫn của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 về trách nhiệm bồi thường ngoài hợp đồng, bảo đảm quyền lợi chính đáng của bị hại. Bên cạnh đó, mặc dù các khoản mà Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phải bồi thường cho bị hại là chưa đến 70.000.000 đồng nhưng bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại 70.000.000 đồng và Tòa án cấp sơ thẩm ghi nhận là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại xuất trình "Phiếu khám bệnh" của Phòng Khám phẫu thuật thẩm mỹ N có nội dung thể hiện bị hại cần điều trị sẹo xấu và dự kiến điều trị là 60.000.000 đồng - đây không phải là chi phí thực tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe mà chỉ là dự kiến chi phí điều trị thẩm mỹ nên không có cơ sở để chấp nhận.

[7] Từ những phân tích nêu trên, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Th, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[8] Về án phí, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án", bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Th, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 525/2024/HS-ST ngày 09/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T và trách nhiệm dân sự.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 55; Điều 57 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T 10 năm tù về tội "Giết người", 12 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 11 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/12/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự, ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại 70.000.000 đồng; được đối trừ số tiền 70.000.000 đồng đã bồi thường trước đó. Xác nhận bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường.

2. Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
-VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- TTG - CA thành phố Hà Nội;
- Bị cáo (Qua TTG);
- Bị hại (theo đ/c);
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

(đã ký)

Chu Thành Quang